

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 2365/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 19 tháng 9 năm 2016



**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Đề án thực hiện khâu đột phá về cải cách hành chính;  
trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Thọ  
giai đoạn 2016 - 2020

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/ĐH Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Thọ khóa XVIII thực hiện khâu đột phá về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc thực hiện 4 khâu đột phá về huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội then chốt, phát triển nguồn nhân lực, phát triển du lịch và cải cách thủ tục hành chính tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1062/TTr-SNV ngày 09 tháng 9 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án thực hiện khâu đột phá về cải cách hành chính; trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016 - 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, TH3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Bùi Minh Châu



**ĐỀ ÁN**

**Thực hiện khâu đột phá về cải cách hành chính; trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016 - 2020**  
*(Ban hành kèm Quyết định số 2365 /QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ)*

**Phần I**

**SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Sự cần thiết phải xây dựng Đề án**

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính Phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Phú Thọ được đánh giá là một trong những địa phương thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC); được Bộ Nội vụ đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC (Par Index): Năm 2012 xếp thứ 23/63; năm 2013 xếp thứ 4/63; năm 2014 xếp thứ 7/63; năm 2015 xếp thứ 11/63 tỉnh, thành. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2012 xếp thứ 40/63; năm 2013 xếp thứ 54/63; năm 2014 xếp thứ 39/63; năm 2015 xếp thứ 35/63 tỉnh, thành. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2012 xếp thứ 9/63; năm 2013 xếp thứ 35/63; năm 2014 xếp thứ 25/63; năm 2015 xếp thứ 03/63 tỉnh, thành; đồng thời đã đạt được một số kết quả nổi bật như sau:

Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được chú trọng, đặc biệt là việc hoàn thiện hệ thống thể chế về cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương, trên tất cả các lĩnh vực. Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đều mang tính dự báo chiến lược cao, ưu tiên giải quyết những vấn đề cấp bách, bức thiết, đồng thời cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được đổi mới phù hợp với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), đảm bảo đúng quy trình, tiến độ, chất lượng, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã triển khai việc xác định danh mục vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức theo ngạch trong các cơ quan, đơn vị của tỉnh và đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 2068/QĐ-BNV ngày 31/12/2015; thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh Lãnh đạo; đổi mới công tác đánh giá công chức theo hướng đề cao trách nhiệm người đứng đầu và gắn với kết quả công vụ; thực hiện tốt hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (CB, CC, VC); có chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ sinh viên tốt nghiệp Đại học đạt loại giỏi, xuất sắc, thạc sĩ, tiến sĩ về tỉnh công tác; đổi mới cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức (CB, CC) cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã... Do đó, chất lượng đội ngũ CB, CC đã được nâng lên đáng



kể, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra; hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý điều hành của bộ máy chính quyền các cấp được tăng cường.

Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã tạo chuyển biến tích cực trong giải quyết TTHC, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư sản xuất - kinh doanh của các thành phần kinh tế; toàn tỉnh đã có 100% các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã, có TTHC liên quan đến cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp, đều triển khai thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa. Một số lĩnh vực: Thu hút đầu tư; cấp Giấy phép xây dựng; chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình cá nhân sử dụng đất tại các phường, thị trấn đăng ký khai sinh và cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi đã được thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông. Mô hình một cửa điện tử hiện đại cũng được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện tại UBND thành phố Việt Trì, UBND phường Gia Cẩm, UBND phường Tiên Cát; Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bệnh viện đa khoa tỉnh cũng đã áp dụng mô hình một cửa điện tử hiện đại vào tiếp nhận giải quyết các TTHC và tiếp nhận khám chữa bệnh cho nhân dân... Đã từng bước góp phần đổi mới mối quan hệ của các cơ quan hành chính nhà nước với người dân theo hướng phục vụ. Năm 2014, đã thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết các TTHC tại cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ, tỷ lệ hài lòng chung của các cá nhân, tổ chức đạt 68%.

Công giao tiếp điện tử của tỉnh được duy trì và hoạt động ổn định, cung cấp đầy đủ các thông tin về chỉ đạo, điều hành, thông tin kinh tế xã hội của tỉnh; hệ thống một cửa điện tử tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được đưa vào sử dụng, cung cấp trực tuyến 100% các dịch vụ công của tỉnh ở mức độ 2; 28% các dịch vụ công ở mức 3; 5,3% các dịch vụ công ở mức 4.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế như:

- Hiệu quả của CCHC chưa thực sự đáp ứng yêu cầu của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới; mức độ xếp hạng Chỉ số CCHC (Par Index) của tỉnh tuy ở nhóm đạt kết quả tốt, nhưng chưa thực sự bền vững;

- Vị trí xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh vẫn giữ mức thấp; trong đó, nhiều chỉ tiêu đánh giá chất lượng của công tác quản lý nhà nước có vị trí xếp hạng thấp; kết quả về thu hút đầu tư như hiện nay chưa tương xứng với điều kiện, tiềm năng và thế mạnh của tỉnh;

- Việc triển khai cải cách TTHC có nhiều nơi còn hình thức; hệ thống TTHC còn nhiều bất cập, vướng mắc gây khó khăn, phiền hà, tốn kém thời gian cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp. Việc rà soát, đánh giá TTHC tại các sở, ngành chưa xây dựng được những phương án đơn giản hóa cụ thể đối với từng thủ tục hoặc nhóm TTHC; hoặc có xây dựng nhưng chưa đảm bảo chất lượng;

- Vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa đưa hết các danh mục TTHC theo Quyết định của UBND tỉnh vào thực hiện cơ chế một cửa. Việc giải quyết các TTHC theo cơ chế một cửa có biểu hiện trùng xuống so với thời kỳ đầu triển khai;



- Các cơ quan, đơn vị chưa chú trọng đến việc kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; chưa bố trí cán bộ, công chức có trình độ, năng lực chuyên môn giỏi, tư cách đạo đức tốt vào làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Quy chế phối hợp giữa Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả với các đơn vị chuyên môn trong giải quyết các TTHC chưa rõ ràng, cụ thể;

- Một bộ phận CB, CC, VC còn yếu kém về kiến thức pháp luật, kỹ năng hành chính, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học; việc thực hiện quy chế, quy định trong hoạt động công vụ, ý thức tổ chức kỷ luật chưa nghiêm; chất lượng hiệu quả công việc còn hạn chế, chưa nhiệt tình trong giải quyết công việc, còn có biểu hiện gây phiền hà, sách nhiễu trong thi hành công vụ;

- Việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính tại các cơ quan đơn vị chưa thực sự phát huy được hiệu quả;

- Một số cơ quan, đơn vị có hệ thống mạng nội bộ đã cũ, xuống cấp cần được sửa chữa, nâng cấp; an toàn, an ninh thông tin chưa được nhận thức đầy đủ; việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) chưa được quan tâm, đầu tư đúng mức; nhiều cán bộ, công chức được cấp hộp thư điện tử công vụ nhưng không sử dụng. Việc vận hành trang tin ở một số cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo việc cung cấp thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

- Phòng làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của đa số cơ quan, đơn vị chưa đủ diện tích theo quy định; trang thiết bị đã cũ, không đồng bộ, chưa đảm bảo yêu cầu theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; (Xem phụ biểu số 01/ĐA-CCHC; 02/ĐA-CCHC)

- Việc đầu tư các trang, thiết bị làm việc cho CB, CC, cũng như các trang bị phục vụ người dân đến làm việc còn hạn chế. Đến nay, toàn tỉnh mới có 1/13 UBND huyện, thành, thị và 2/277 UBND xã phường, thị trấn xây dựng được Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại;

- Công tác tuyên truyền CCHC nói chung, thực hiện theo cơ chế một cửa nói riêng đã được triển khai; song, chưa thường xuyên, liên tục, rộng khắp; hình thức tuyên truyền còn đơn điệu, một chiều chưa phong phú, đa dạng... nên vẫn còn tổ chức, công dân chưa hiểu rõ quyền và trách nhiệm của mình khi thực hiện giải quyết các TTHC, dẫn đến hồ sơ còn thiếu sót, không đúng quy định phải trả lại nhiều.

\* Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

*Nguyên nhân khách quan:* Do thực hiện quá trình đổi mới, hội nhập quốc tế và khu vực, nên hệ thống Văn bản pháp luật của Nhà nước được ban hành nhiều, không ổn định dẫn đến khó khăn trong triển khai, thực hiện ở cơ quan, đơn vị;



Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương còn công kênh; các tổ chức bên trong của từng cơ quan, đơn vị chưa có sự thống nhất giữa các địa phương trong cả nước và chưa cân đối giữa các ngành;

Nguồn kinh phí chi cho hoạt động CCHC còn hạn chế; đặc biệt là đầu tư cho xây dựng nhà làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả còn hạn hẹp; việc đầu tư xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại, cũng như các trang thiết bị phục vụ cho cá nhân, tổ chức đến liên hệ giải quyết TTHC chưa được chú trọng.

*Nguyên nhân chủ quan:* Người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, chưa dành nhiều thời gian cho việc chỉ đạo CCHC, chưa thực sự xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm; còn buông lỏng trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; chưa xác định rõ mục tiêu, kết quả cụ thể phải đạt được, chưa gắn với trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức chủ trì thực hiện; nhận thức của một bộ phận CB, CC về CCHC chưa đầy đủ. Việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm còn có tình trạng nể nang, chưa đúng thực chất; việc xử lý CB, CC vi phạm kỷ luật chưa kiên quyết, thiếu tính răn đe, giáo dục;

Công tác chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động CCHC ở một số cơ quan, đơn vị chưa được thường xuyên; công tác kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh sau kiểm tra chưa được quan tâm đúng mức, nên việc phát hiện những thiếu sót, sai phạm của cán bộ, công chức chưa kịp thời, mặt khác, chưa khuyến khích được những người làm tốt;

Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc tổ chức, triển khai CCHC chưa đồng bộ, chặt chẽ; việc giải quyết các TTHC cho cá nhân, tổ chức, và doanh nghiệp có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp chưa được phối hợp nhịp nhàng, liên thông, nên đã để tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp đi lại nhiều;

Việc bố trí công chức làm công tác CCHC nói chung và bố trí công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở nhiều cơ quan, đơn vị không ổn định, thường xuyên thay đổi; chất lượng công việc của một bộ phận CB, CC, VC chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; thái độ, tinh thần làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao, còn có hiện tượng gây phiền hà, sách nhiễu cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp, nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng hoạt động của công tác cải cách hành chính.

Để khắc phục tồn tại hạn chế, phát huy những thành tích đã đạt được nhằm thực hiện tốt công tác CCHC nhà nước của tỉnh, Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã xác định: *“Thực hiện hiệu quả khâu đột phá về CCHC, trong đó tập trung vào cải cách TTHC và đổi mới phương pháp lề lối làm việc, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm trong công việc của đội ngũ CB, CC, VC. Nâng cao trách nhiệm, năng lực trong công tác chỉ đạo, điều hành của bộ máy nhà nước; thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, CC, VC. Có các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); thực hiện Quy chế đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân”*.

